

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2019/HS-ST

Ngày: 25-6-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Ngạn.

Ông Hoàng Hồng Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982 tại xã HĐ, huyện TH, tỉnh HD; Nơi cư trú: Thôn BN, xã HĐ, huyện TH, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn K5 (đã chết) và bà Lê Thị T5; vợ Nguyễn Thị T5; có 03 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012. Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là thứ 04. Tiền án, tiền sự: chưa.

Nhân thân:

+ Bản án số 40/2004/HSST ngày 30-11-2004, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 2.000.000đồng (bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án).

+ Bản án số 236/2010/HSST ngày 23-11-2010, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản",

trị giá tài sản 5.441.000đồng (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2011 và các quyết định khác của bản án).

+ Bản án số 70/2013/HSST ngày 28-5-2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 26.521.000đồng (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2014 và các quyết định khác của bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15-3-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương. *Có mặt tại phiên tòa.*

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 và chị Vũ Thị T, sinh năm 1991.

Đều cư trú tại: Thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD. *Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- **Người làm chứng:**

+ Chị Nguyễn Thị T5, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn BN, xã HĐ, huyện TH, tỉnh HD.

Có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Quang H1, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16-01-2019, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô Honda, nhãn hiệu Wave màu xanh đen, BKS 34B2-642.86 (là xe của chị Nguyễn Thị T5 - vợ Q) đến địa bàn huyện Cẩm Giàng nhằm mục đích tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đến dãy nhà trọ của ông Nguyễn Văn B ở thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD, quan sát thấy cửa cổng dãy trọ không khóa, không có ai nên Q tháo cần gương bên trái xe mô tô, cạy bật khóa phòng trọ của anh Nguyễn Quang H1 thấy trong phòng không có tài sản có giá trị nên Q đi ra ngoài, tiếp tục dùng chân gương cạy bật khóa phòng của vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị T lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Z1 màu trắng trên giường cho vào túi quần; lấy 01 chiếc va ly màu nâu; 01 chiếc ba lô màu đen ở dưới nền nhà; 01 chiếc túi xách màu đen ở trên giường và 01 chiếc ba

lô màu đen, viền vàng treo trên tường để lên xe mô tô rồi đi ra quốc lộ 5A, theo hướng Hà Nội - Hải Phòng. Trên đường đi, Q dừng xe, kiểm tra trong va ly có 10.000.000đồng đựng trong phong bì và một số bộ quần áo cũ, Q lấy 10.000.000đồng cất trong túi quần; kiểm tra chiếc ba lô màu đen có một số bộ quần áo cũ, trong túi xách màu đen có đồ trang điểm, trong ba lô màu đen viền vàng không có gì. Q tiếp tục điều khiển xe đi đến cầu vượt Đồng Niên, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương thì vớt chiếc va ly và chiếc ba lô màu đen cùng một số quần áo cũ, đồ trang điểm đi, còn bao lô màu đen viền vàng và chiếc túi xách Q mang về nhà cất giấu. Ngày 18/01/2019, Q bán chiếc điện thoại trộm cắp cho một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) ở thành phố Hải Phòng được 300.000đồng. Số tiền trộm cắp được và số tiền bán điện thoại Q đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 16-01-2019, bị hại anh Nguyễn Văn H có đơn trình báo với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL- HDDG- TTHS ngày 19-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Z1 trị giá 1.000.000đồng; chiếc valy tối màu trị giá 300.00đồng; chiếc ba lô màu đen trị giá 50.000đồng; chiếc ba lô màu đen viền vàng trị giá 50.000đồng; chiếc túi xách màu đen trị giá 100.000đồng. Tổng trị giá là 1.500.000đồng

Ngày 15-3-2019, cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T5 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu Wave, BKS 34B2-642.86; trả lại cho anh Nguyễn Văn H, chị Vũ Thị T tài sản gồm 01 chiếc ba lô màu đen viền vàng; 01 túi xách màu đen. Anh Nguyễn Văn H, chị Vũ Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10 triệu đồng và giá trị các tài sản đã bị chiếm đoạt chưa được trả lại. Đối với chiếc khóa cửa phòng, anh Nguyễn Quang H1 và anh H, chị T đã tự sửa chữa, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Bị cáo khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSCG ngày 27-5-2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 10 đến 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15-3-2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/216/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, VKSND huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16-01-2019, tại dãy trọ của ông Nguyễn Văn B ở Thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD; Nguyễn Văn Q đã có hành vi cạy phá cửa phòng trọ của vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị T trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Z1 màu trắng; 01 valy tối màu bên trong có số tiền 10.000.000đồng; 02 chiếc ba lô và 01 túi xách màu đen. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 11.500.000đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc phá cửa đột nhập vào nơi ở của người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở, cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, VKSND huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi này không những làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt TNHS): Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án kết án nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà khi có cơ hội vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Nguyễn Văn H, chị Vũ Thị T đã nhận lại tài sản là 01 chiếc ba lô màu đen viền vàng; 01 túi xách màu đen. Quá trình chuẩn bị xét xử anh H, chị T có đơn xin xét xử vắng mặt và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 10 triệu đồng và giá trị các tài sản đã bị chiếm đoạt chưa được trả lại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc khóa cửa bị phá, anh Nguyễn Văn H, chị Vũ Thị T và Nguyễn Quang H1 đã tự sửa chữa, xác định không có thiệt hại, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda, nhãn hiệu Wave màu xanh đen, BKS 34B2- 642.86 kèm theo đăng ký là phương tiện bị cáo sử dụng để thực

hiện hành vi phạm tội; là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị T5 (vợ bị cáo). Chị Thư không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Thư là đúng pháp luật nên không đặt ra xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Z1 mà bị cáo trộm cắp được nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15-3-2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng TAND huyện Cẩm Giàng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà